

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1950/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 09 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;

Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; Thông tư số 18/2022/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL;

Căn cứ Thông tư 05/2025/TT-BVHTTDL ngày 13/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu; hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BVHTTDL ngày 13/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Đề án thành lập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc thành lập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1205/TTr-SVHTTDL ngày 15/9/2025 và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 1499/SNV-TCBC&TCPCP ngày 04/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Bảo tàng tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Trần Phong

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Bảo tàng tỉnh thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**
(Kèm theo Quyết định số 1950/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Bảo tàng tỉnh (sau đây gọi tắt là Bảo tàng) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng bảo tồn, sử dụng, khai thác và phát huy các giá trị di sản văn hóa thông qua các hoạt động nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể, kiểm kê, bảo quản, thăm dò, khai quật khảo cổ, lập hồ sơ xếp hạng, tu bổ, phục hồi, trưng bày, giới thiệu di sản văn hóa; hướng dẫn các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích và danh lam thắng cảnh, giới thiệu các di tích nhằm đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập, hưởng thụ văn hóa của nhân dân và phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Bảo tàng chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý toàn diện và trực tiếp về tổ chức, vị trí việc làm, số lượng người làm việc và công tác của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền.

3. Bảo tàng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật. Bảo tàng thực hiện cơ chế tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ) và các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu, xây dựng các kế hoạch, dự án, đề án và thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển ngành trên địa bàn tỉnh trình Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ bảo tồn và phát huy giá trị di

sản văn hóa cho cán bộ cơ sở ở địa phương và theo đề nghị của tổ chức, cá nhân nắm giữ di sản văn hóa vật thể, phi vật thể trên địa bàn tỉnh.

3. Về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể

a) Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa, kiểm kê, phân loại di sản văn hóa phi vật thể; lập danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể tham mưu Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể trong phạm vi quản lý;

b) Chủ trì hoặc phối hợp tham mưu lựa chọn, lập hồ sơ khoa học các di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia, di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại;

c) Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức truyền dạy, trình diễn và phục dựng các loại hình di sản văn hóa phi vật thể.

4. Về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể

4.1. Di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

a) Nghiên cứu, tổ chức, phối hợp tổ chức kiểm kê, bảo quản, đăng ký phân loại các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh ở địa phương; lập danh mục kiểm kê di tích tham mưu Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lựa chọn, lập hồ sơ khoa học trình cấp có thẩm quyền xem xét xếp hạng theo thẩm quyền;

b) Chủ trì hoặc phối hợp tham mưu tổ chức rà soát, trình cấp có thẩm quyền quyết định đưa ra khỏi danh mục kiểm kê di tích của tỉnh, danh mục di tích đã được xếp hạng khi không đảm bảo các tiêu chí;

c) Tổ chức bảo vệ, bảo quản, tiếp nhận, quản lý, tu bổ, phục hồi các di tích lịch sử - văn hóa được giao quản lý theo quy định của pháp luật;

d) Khai thác, phát huy hiệu quả các di tích phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp với các địa phương nơi có di tích trong việc bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích;

e) Phối hợp tham mưu lập quy hoạch khảo cổ ở địa phương.

4.2. Về quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia

a) Sưu tầm, tiếp nhận, quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do thăm dò, khai quật hoặc do tổ chức, cá nhân phát hiện, giao nộp, chuyển giao, hiến tặng hoặc gửi theo Hợp đồng gửi, nhận gửi tài liệu, hiện vật;

b) Kiểm kê, đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật; lập hồ sơ tham mưu Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình cấp có thẩm quyền công nhận bảo vật quốc gia đối với các hiện vật có giá trị đặc biệt, tiêu biểu được giao quản lý;

c) Bảo quản, phục chế di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia theo quy định của pháp luật;

d) Mua, trao đổi tài liệu, hiện vật với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

đ) Đưa di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ra nước ngoài để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản theo quy định của pháp luật.

5. Về di sản tư liệu

a) Kiểm kê di sản tư liệu; lập danh mục kiểm kê di sản tư liệu tham mưu Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di sản tư liệu trong phạm vi quản lý;

b) Chủ trì hoặc phối hợp tham mưu lựa chọn, lập hồ sơ khoa học các di sản tư liệu tiêu biểu để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền đưa vào danh mục quốc gia về di sản tư liệu;

c) Bảo quản, phục chế di sản tư liệu được ghi danh theo quy định của pháp luật;

d) Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản tư liệu phải thực hiện đúng các cam kết về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản tư liệu theo quy định của Luật Di sản văn hóa năm 2024, Luật Sở hữu trí tuệ, quy định khác của pháp luật có liên quan và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

đ) Đưa di sản tư liệu được ghi danh đi trưng bày, nghiên cứu hoặc bảo quản ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

6. Về quản lý hoạt động bảo tàng

a) Thành lập Hội đồng khoa học của Bảo tàng để tư vấn cho Giám đốc Bảo tàng về phương hướng phát triển ngắn hạn, dài hạn và những vấn đề khoa học liên quan; thẩm định giá trị khoa học, giá trị kinh tế của tài liệu, hiện vật có liên quan đến hoạt động của bảo tàng;

b) Tổ chức thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học của bảo tàng thông qua việc triển khai đề tài khoa học các cấp, các chương trình, dự án, đề án khác theo kế hoạch ngắn hạn, dài hạn; liên kết với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước để triển khai các chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động bảo tàng theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức hoạt động sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể ở trong và ngoài nước phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của bảo tàng. Tổ chức thực hiện sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa theo các phương thức như: Khảo sát điền dã sưu tầm; khai quật khảo cổ; tiếp nhận tài liệu, hiện vật do tổ chức, cá nhân chuyển giao, hiến tặng; mua, trao đổi tài liệu, hiện vật với tổ chức cá nhân. Việc sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phải tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của bảo tàng;

d) Tổ chức các hoạt động kiểm kê tài liệu, hiện vật theo quy chế kiểm kê hiện vật bảo tàng và theo quy định của pháp luật hiện hành. Hồ sơ kiểm kê tài liệu, hiện vật được lập, quản lý ổn định, lâu dài; được lưu trữ bằng văn bản và lưu trữ bằng công nghệ thông tin;

đ) Thực hiện công tác bảo quản, tu sửa phục chế tài liệu, hiện vật; việc bảo quản phải được thực hiện với mọi tài liệu, hiện vật khi trưng bày, khi lưu giữ trong kho và khi đưa ra ngoài bảo tàng; việc bảo quản tài liệu, hiện vật phải tuân thủ quy trình, nguyên tắc, kỹ thuật bảo quản và phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng có liên quan đến tài liệu, hiện vật;

e) Thực hiện lập danh mục và báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định việc chuyển giao, thanh lý, hủy các tài liệu, hiện vật không phù hợp với phạm vi, đối tượng và nội dung hoạt động của bảo tàng; bị hư hỏng không còn khả năng phục hồi; được xác định gây hại cho con người và môi trường, nguồn gốc bất hợp pháp; được xác định không chính xác về lịch sử, văn hóa, khoa học, không phù hợp chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;

g) Tổ chức trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa có liên quan đến hoạt động của bảo tàng theo các phương thức: trưng bày dài hạn, ngắn hạn tại bảo tàng; trưng bày, triển lãm lưu động ở trong và ngoài nước; trưng bày trên môi trường điện tử; tổ chức giới thiệu di sản văn hóa.

Hoạt động trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa của bảo tàng phải đảm bảo: phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của bảo tàng; chú trọng trưng bày tài liệu, hiện vật gốc; việc giới thiệu di sản văn hóa phải gắn với tài liệu, hiện vật, nội dung trưng bày của bảo tàng, góp phần bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; thuyết minh trưng bày cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác thông tin về tài liệu, hiện vật và phù hợp với đối tượng khách tham quan; bản phục dựng, bản sao

tài liệu, hiện vật phải chính xác, khoa học và được ghi chú rõ ràng; thuận lợi cho việc tham quan và giữ gìn an ninh, an toàn cho tài liệu, hiện vật, khách tham quan; tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ chính trị, trật tự an toàn xã hội;

h) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, hoạt động giáo dục di sản văn hóa: thuyết minh, hướng dẫn, giới thiệu cho khách tham quan tại bảo tàng, di tích; tổ chức chương trình giáo dục, hội thảo, tọa đàm khoa học, nói chuyện chuyên đề; xuất bản ấn phẩm liên quan đến hoạt động giáo dục của bảo tàng. Chương trình hoạt động giáo dục của bảo tàng phải phù hợp với nội dung, đối tượng và phạm vi hoạt động của bảo tàng, đáp ứng nhu cầu học tập và hưởng thụ văn hóa của công chúng;

i) Xây dựng, tổ chức các hoạt động truyền thông: giới thiệu nội dung và hoạt động của bảo tàng trên phương tiện thông tin đại chúng và trên môi trường điện tử; Tổ chức chương trình quảng bá, phát triển công chúng; Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của công chúng về hoạt động của bảo tàng; Xây dựng mạng lưới tổ chức, cá nhân có liên quan để phát triển hoạt động của bảo tàng ở trong nước và nước ngoài. Hoạt động truyền thông của bảo tàng phải phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của bảo tàng và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan;

k) Mượn và cho mượn hiện vật bảo tàng để trưng bày, nghiên cứu có thời hạn trong nước và nước ngoài;

l) Hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ cho các bảo tàng công lập và ngoài công lập, các nhà truyền thống, nhà lưu niệm, tưởng niệm danh nhân trong tỉnh.

7. Thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và phục vụ quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực di sản văn hóa theo quy định của pháp luật

a) Các hoạt động dịch vụ của Bảo tàng bao gồm:

- Tổ chức tham quan và thu phí tham quan bảo tàng, di tích lịch sử - văn hóa được giao quản lý;

- Tổ chức các hoạt động dịch vụ phục vụ khách tham quan, dịch vụ có thu khác trên cơ sở sử dụng thiết chế, cơ sở vật chất của các di tích và bảo tàng được giao quản lý phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

- Tham mưu xây dựng Đề án liên kết, khai thác các thiết chế được giao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện nhằm phát huy giá trị, tạo nguồn thu cho đơn vị phù hợp với quy định của pháp luật;

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, giáo dục, thể thao, du lịch;

- Cung cấp thông tin, tư liệu về di sản văn hóa;

- Tư vấn kỹ thuật, nghiệp vụ về di tích và bảo tàng;
 - Giám định, thẩm định di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia;
 - Tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể; nghiên cứu tư vấn lập hồ sơ khoa học di tích;
 - Cung cấp dịch vụ sản phẩm lưu niệm, văn hóa phẩm bảo tàng; phát hành ấn phẩm liên quan đến di sản văn hóa ở địa phương;
 - Bảo quản, phục chế, làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia và di sản tư liệu; cung cấp dịch vụ sử dụng, khai thác di sản văn hóa theo quy định tại Điều 88 của Luật Di sản văn hóa năm 2024;
 - Hợp tác khai quật khảo cổ;
 - Hợp tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về bảo tàng; bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích lịch sử - văn hóa, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia;
 - Dịch vụ gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu;
 - Tổ chức cửa hàng lưu niệm, dịch vụ ăn, uống, nghỉ ngơi, giải trí và dịch vụ khác.
- b) Hoạt động dịch vụ của bảo tàng phải thực hiện theo quy định của Luật Di sản văn hóa năm 2024 và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- c) Bảo tàng được sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công để thực hiện các hoạt động dịch vụ theo quy định của Luật Di sản văn hóa năm 2024, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và quy định khác của pháp luật có liên quan.
8. Tham mưu, đề xuất các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động tối đa các nguồn lực trong xã hội tham gia các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.
9. Tổ chức hợp tác trong nước và quốc tế về nghiên cứu khoa học, triển lãm, sưu tầm hiện vật trong lĩnh vực di sản văn hoá theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.
10. Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Bảo tàng với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
11. Quản lý về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc được giao và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

12. Quản lý tài chính, tài sản được giao quản lý; tổ chức thu, quản lý và sử dụng các khoản phí tham quan, các khoản thu từ hoạt động dịch vụ và các khoản hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc cấp có thẩm quyền giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Bảo tàng có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc Bảo tàng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Giám đốc là người đứng đầu Bảo tàng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Bảo tàng;

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc Bảo tàng phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Bảo tàng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Bảo tàng;

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo tàng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và tương đương thuộc Bảo tàng:

+ Phòng Hành chính - Tổng hợp;

+ Phòng Nghiệp vụ Bảo tàng;

+ Phòng Nghiệp vụ Di tích;

+ Ban Quản lý di tích Địa đạo Vịnh Mốc;

+ Ban Quản lý di tích Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải.

+ Ban Quản lý di tích Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn và Thành cổ Quảng Trị;

+ Ban Quản lý di tích Sân bay Tà Con và Nhà tù Lao Bảo.

Các phòng chuyên môn và ban quản lý di tích thuộc Bảo tàng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng, Trưởng ban và Phó Trưởng ban. Số lượng Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng ban các phòng, ban tương đương thực hiện theo quy định của pháp luật;

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng,

Trưởng ban và Phó Trưởng ban thuộc Bảo tàng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

3. Về số lượng người làm việc.

Số lượng người làm việc của đơn vị được giao hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ và nằm trong tổng số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Bảo tàng tỉnh có trách nhiệm: Ban hành Quy chế làm việc, quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các phòng, ban thuộc Bảo tàng; thực hiện việc bố trí, sử dụng viên chức, người lao động theo đề án vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, phẩm chất, trình độ năng lực và các nội dung khác có liên quan nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc chưa phù hợp, Giám đốc Bảo tàng tỉnh tổng hợp, báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để điều chỉnh, bổ sung./.